

Bản án số: 11/2019/HS-ST

Ngày 12 – 6 – 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Hợi

Ông Dương Thành Công

Ông Đỗ Tuấn Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Trần Quốc Tới - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Thanh B (tên khác: Võ Thanh B), sinh ngày 09/3/1998 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp Cái K, xã Quách P, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và Võ Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú và bị tạm giữ cùng ngày 28/01/2019 đến ngày 06/02/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Đình C - Văn phòng Ngô Đình C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị hại: Trần Kim T, sinh năm 1999 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Hồ Kim Đ, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khóm Cái N, thị trấn Năm C, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Ngô Khánh T1, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khóm Cái N, thị trấn

Năm C, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

+ Anh Trần Văn C1, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Năm C, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

+ Bà Võ Thị N, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp Cái K, xã Quách P, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Kim T, sinh năm 1999 và Ngô Khánh T1, sinh năm 1994 là vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn, sống cùng nhà mẹ ruột của T ở Khóm Cái N, thị trấn Năm C, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau. T và Trịnh Thanh B có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. Trong thời gian quan hệ, B đã công khai về tình cảm của B và T, gửi những hình ảnh của B và T chụp chung qua mạng xã hội cho T1 biết; B kêu T bỏ chồng đi sống chung với B nhưng T không đồng ý.

Khoảng 02 giờ ngày 28/01/2019, B đang ở tại nhà ông Võ Văn K, là ông ngoại của B, thuộc ấp Cái K, xã Quách P, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau, thì B nảy sinh ý định gặp T để kêu T bỏ chồng đi theo B, nếu T không đi thì giết T rồi tự sát. B đi ra nhà sau của ông K lấy 01 cây dao Thái Lan cán vàng và 01 cây dao cán gỗ (loại dao yếm) bỏ vào ba lô mang theo trên người, điều khiển mô tô hiệu SIRUS đi đến nhà T.

Khi B điều khiển xe tới nhà của bà Nguyễn Thị Mộng L, thuộc khóm Cái N, thị trấn Năm C, huyện Năm C thì xe hết xăng, B bỏ xe trước cửa nhà bà Lâm và lấy 01 chiếc xe đạp cũ của gia đình bà L để trước nhà làm phương tiện đi đến nhà của T. Khi còn cách nhà T khoảng 100m thì B bỏ xe đạp tại đây, lấy 02 cây dao cầm trên tay phải, tay còn lại cầm điện thoại mở đèn led lên đi bộ đến nhà của T. Lúc này, bà Đ ngủ trong buồng, còn T và T1 ngủ tại giường cạnh cửa chính nhà trước. Khi B đến trước cửa nhà của T thì chó sủa, T thức dậy và mở cửa nhà ra gặp B, T không nói gì mà ra hiệu cho B biết là T1 đang ở trong nhà. B bỏ điện thoại vào túi quần và nói với T là B nhớ T, B muốn đưa T đi, nếu T không đi thì B sẽ giết T rồi tự sát. T lắc đầu và tiếp tục ra hiệu cho B biết là T1 đang ở trong nhà, đồng thời lùi dần vào trong nhà. B chuyển dao yếm sang cầm trên tay trái, tay phải cầm dao cán vàng xông tới đâm mạnh vào ngực của T 01 nhát, T la lên và ngã vào trong nhà. T1 nghe được nên ngồi dậy và ra khỏi phòng ngủ, xông ra thì B dùng dao đâm T1 01 nhát trúng vào tay trái làm gãy lưỡi dao, B ném cán dao và cây dao yếm vào nhà của T rồi chạy ra vuông của bà Nguyễn Thị Bích. Trên đường đi B thấy trụ đá cắm ranh đất, B đập đầu vào trụ đá để tự sát nhưng không thành. B tiếp tục đi khỏi trụ đá khoảng 30 mét, cởi áo bỏ tại đây, dùng dây thắt lưng làm dây treo lên cây đước để treo cổ tự sát nhưng không thành. B nằm tại đây nghỉ một lúc, rồi chầm dứt ý định tự sát, đi đến Công an huyện Năm C đầu thú.

Riêng T được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau cấp cứu đến 05 giờ 45 phút cùng ngày T tử vong.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 21/GDPY/2019 ngày 29/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau, đối với Trần Kim T, kết luận: Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết T1 thủng gan.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về T1 tích số 41/TgT ngày 14/02/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Cà Mau, đối với anh Ngô Khánh T1, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn T1 cơ thể do T1 tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%. Anh T1 không yêu cầu xử lý hình sự đối với B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1287/C09B ngày 22/02/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, đối với Trịnh Thanh B kết luận: *“Tại thời điểm giám định (tháng 2 năm 2019), Trịnh Thanh B có thể chất đã phát triển hoàn thiện như người trưởng thành. Có độ tuổi thấp nhất là 19 năm, không có cơ sở xác định chính xác độ tuổi”*.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) cán dao bằng mủ màu vàng, kích thước 10cm, trên cán dao có chữ KIWI; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,8cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 2cm; 01 (một) cây dao cán gỗ (dạng dao yếm), cán gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 7,6cm; 01 (một) cái áo vải màu đỏ sẫm nách (dạng áo dây); 01 (một) cái quần lửng vải thun điểm bông xanh đen; 01 (một) cái ba lô màu đen (dạng ba lô du lịch 03 ngăn kéo); 02 (hai) găng tay màu đen (trên găng tay có ký hiệu logo chữ @); 01 (một) cái khăn màu xanh dương (dạng khăn tắm); 01 (một) cái quần bằng vải màu xanh trắng, sọc vuông (dạng quần sort); 01 (một) cái áo thun dạng áo ba lô màu xám hiệu GAP; 01 (một) dây thắt lưng bằng da màu nâu, có đầu bằng kim loại màu trắng; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu đỏ đen, số máy 203384, số khung 203361; 01 chiếc xe đạp 02 bánh được sơn màu đỏ (đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Mộng Lâm).

Tại Cáo trạng số 09/CT – VKS – P1 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trịnh Thanh B, về tội *“Giết người”* theo điểm q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở (trừ số tiền phía gia đình bị cáo khắc phục hậu quả số tiền 15.000.000 đồng).
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án là anh Ngô Khánh T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mai táng phí số tiền 19.270.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo tù từ 16 năm tù đến 18 năm tù và bồi thường theo yêu cầu đại diện hợp pháp của bị hại và anh Ngô Khánh T1. Đối với yêu cầu của anh C1 liên quan đến tiền mua xe cần tách ra.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn yêu cầu bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; học vấn thấp, lao động chính gia đình; bị cáo có ông cậu là liệt sỹ nên đề nghị xử mức thấp hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với anh Ngô Khánh T1 mặc dù chung sống với bị hại Trần Kim T như vợ chồng nhưng giữa anh và bị hại T không có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân trên không hợp pháp. Do đó, anh T1 không được xác định tư cách tham gia tố tụng là người đại diện hợp pháp của bị hại mà bà Hồ Kim Đ (mẹ bị hại) mới là người đại diện hợp pháp bị hại.

[2]. Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trịnh Thanh B thừa nhận: Khoảng 02 giờ ngày 28/01/2019, bị cáo chuẩn bị 01 cây dao Thái Lan cán vàng và 01 cây dao cán gỗ (loại dao yếm) bỏ vào ba lô mang theo trên người và điều khiển mô tô hiệu SIRUS đi từ ấp Cái K, xã Quách P, huyện Đầm D đến nhà của bị hại Trần Kim T ở Khóm Cái N, thị trấn Năm C, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau để tìm bị hại T kêu bỏ chồng đi theo bị cáo.

Khi đến nhà bị hại, thì bị hại T mở cửa nhà ra gặp bị cáo B. Lúc này, T không nói gì mà ra hiệu cho bị cáo B biết là Ngô Khánh T1 (chồng của T) đang ở trong nhà. B nói với T là nhớ T và muốn đưa T đi, nếu T không đi thì B sẽ giết T rồi tự sát. Bị hại T lắc đầu lùi dần vào trong nhà. Bất ngờ bị cáo B cầm dao cán vàng xông tới đâm mạnh vào ngực của T 01 nhát, T la lên và ngã vào trong nhà. T1 nghe được nên ngồi dậy và ra khỏi phòng ngủ, xông ra thì B dùng dao đâm T1 01 nhát trúng vào tay trái làm gãy lưỡi dao, bị cáo ném dao vào nhà rồi bỏ chạy. Riêng bị hại T được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau cấp cứu đến 05 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Thanh B phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y

về tử thi; phù hợp với lời khai những người có mặt tại hiện trường là bà Hồ Kim Đ, anh Ngô Khánh T1; phù hợp với lời khai của những người có liên quan đến công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng gây án là ông Võ Văn Khuyên, bà Nguyễn Thị Mộng Lâm. Do đó, có đủ cơ sở kết luận lời khai nhận tội của bị cáo là đúng sự thật, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án.

Chỉ vì muốn cướp vợ người khác nhưng bị từ chối mà bị cáo đã tước đi mạng sống của bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện động cơ đê hèn. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 09/CT – VKS – P1 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trịnh Thanh B, về tội “Giết người” theo điểm k khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Về độ tuổi của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra thể hiện bị cáo có 02 giấy khai sinh: 01 giấy khai sinh tên: Trịnh Thanh B, sinh ngày 19/3/2001 do bà Võ Thị Nhi là mẹ của bị cáo đăng ký vào ngày 29/9/2006 tại Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi; 01 giấy khai sinh tên: Võ Thanh B, sinh ngày 09/3/1998, đăng ký vào ngày 30/3/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi. Do có sự khác nhau về năm sinh của bị cáo nên cơ quan điều tra đã tiến hành giám định độ tuổi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1287/C09B ngày 22/02/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, đối với Trịnh Thanh B kết luận: *“Tại thời điểm giám định (tháng 2 năm 2019), Trịnh Thanh B có thể chất đã phát triển hoàn thiện như người trưởng thành. Có độ tuổi thấp nhất là 19 năm, không có cơ sở xác định chính xác độ tuổi”*.

Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý để xác định tại thời điểm phạm tội, bị cáo B là người đã thành niên.

[4]. Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo B gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì bị hại T không đồng ý bỏ anh T1 đi theo bị cáo mà bị cáo đã dùng dao thái lan, là hung khí nguy hiểm đâm bị hại dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bản tính ích kỷ, coi thường tính mạng của người khác, giết người vì động cơ đê hèn; gây đau T1, mất mát cho gia đình bị hại. Đồng thời, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt,

chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại tiền tổn thất tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở tương ứng bằng 69.500.000 đồng và tiền mai táng phí do anh Ngô Khánh T1 xuất ra số tiền 19.270.000 đồng. Gia đình bị cáo đã khắc phục được số tiền 15.000.000 đồng cho mẹ ruột bị hại, số tiền còn lại 73.770.000 đồng buộc bị cáo tiếp tục bồi thường; Trong đó bồi thường cho bà Đ số tiền 54.500.000 đồng, bồi thường cho anh T1 số tiền 19.270.000 đồng.

[7]. Tách phần yêu cầu dân sự của anh Trần Văn C1 về việc yêu cầu bị cáo hoàn trả 5.000.000 đồng tiền mua xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu đỏ đen còn nợ. Anh C1 và bị cáo có quyền tự thỏa thuận với nhau về việc thanh toán nợ, nếu không thỏa thuận được thì anh C1 có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu đỏ đen, số máy 203384, số khung 203361 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ.

Các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về mai táng phí và tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584, 585 Điều 591 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thanh B (tên khác: Võ Thanh B) phạm tội “Giết người”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh B 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/01/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trịnh Thanh B tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại (do bà Hồ Kim Đ làm đại diện) số tiền tổn thất tinh thần với số tiền là 54.500.000 đồng và bồi thường cho anh Ngô Khánh T1 khoản tiền mai tang phí còn lại là 19.270.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu đỏ đen, số máy 203384, số khung 203361.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) cán dao bằng gỗ màu vàng, kích thước 10cm, trên cán dao có chữ KIWI;
- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,8cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 2cm;
- 01 (một) cây dao cán gỗ (dạng dao yếm), cán gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 7,6cm;
- 01 (một) cái áo vải màu đỏ sẫm nách (dạng áo dây);
- 01 (một) cái quần lửng vải thun điểm bông xanh đen;
- 01 (một) cái ba lô màu đen (dạng ba lô du lịch 03 ngăn kéo);
- 02 (hai) găng tay màu đen (trên găng tay có ký hiệu logo chữ @);
- 01 (một) cái khăn màu xanh dương (dạng khăn tắm);
- 01 (một) cái quần bằng vải màu xanh trắng, sọc vuông (dạng quần sort);
- 01 (một) cái áo thun dạng áo ba lỗ màu xám hiệu GAP;
- 01 (một) dây thắt lưng bằng da màu nâu, có đầu bằng kim loại màu trắng.

(Số vật chứng này Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cà Mau với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau)

5. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Thanh B phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bị cáo Trịnh Thanh B phải nộp 3.688.500 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Riêng anh Trần Văn C1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Cán bộ theo dõi thi hành án HS;
- Lưu hồ sơ; án văn; Tòa hình sự;
- Lưu VT (TM:TANDTCM)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Chung Văn Kết